

HÌNH THÀNH KĨ NĂNG DẠY HỌC CHO SINH VIÊN SƯ PHẠM

ThS. NGUYỄN VĂN THANH*

Chuẩn bị cho sinh viên (SV) những *kĩ năng dạy học* (KNDH) là một trong những nhiệm vụ quan trọng của các trường sư phạm. Thực tế những năm qua cho thấy, SV ở nhiều trường sư phạm nói chung, Trường Cao đẳng sư phạm Bắc Ninh nói riêng còn nhiều lúng túng trong quá trình thực tập do còn thiếu những KNDH cơ bản. Bài viết này đề cập một số biện pháp, góp phần hình thành KNDH cho SV Trường Cao đẳng sư phạm Bắc Ninh.

1. Khái niệm

KNDH là một loại kĩ năng (KN) nghề nghiệp đặc trưng trong hoạt động dạy học của người thầy giáo. KNDH được hình thành một cách tự giác nhờ hệ thống tri thức tâm lý học, giáo dục học, lý luận dạy học bộ môn và các bộ môn khoa học cơ bản. Các bộ môn khoa học này sẽ cung cấp cho SV những cơ sở khoa học để tiến hành hoạt động giáo dục và dạy học. Ngoài ra, SV sư phạm cần có thêm một số kiến thức như: ngoại ngữ, tin học, pháp luật, đặc biệt là các kiến thức về **Luật Giáo dục**.

KNDH gồm những KN có liên quan đến việc truyền đạt những tri thức, KN, kĩ xảo của giáo viên (GV) cho học sinh (HS). Ví dụ: lựa chọn và vận dụng nội dung dạy học; chế biến và thiết kế tài liệu; xác định mục đích và nhiệm vụ dạy học; thiết kế bài lên lớp...

Trong mỗi KN lại có các thao tác theo tuần tự xác định. Ví dụ: KN thiết kế bài lên lớp bao gồm các bước: tìm hiểu chương trình; đặc điểm tinh hình lớp; trình độ nhận thức của HS; đọc sách giáo khoa và tài liệu tham khảo; xác định mục đích yêu cầu bài học; xác định kiến thức trọng tâm; dự kiến phương pháp, phương tiện dạy học... Các KN trong một hoạt động có mối quan hệ khăng khít với nhau, hỗ trợ, bổ sung cho nhau.

2. Hệ thống KNDH cơ bản

2.1. KN xác định mục đích của hoạt động dạy học

Mục đích giáo dục được thể hiện bằng hệ thống các mục tiêu, nhiệm vụ, yêu cầu đào tạo dưới nhiều dạng khái quát và cụ thể khác nhau, nhiều cấp độ khác nhau, nhưng thống nhất với nhau. Mục đích giáo dục là phương hướng chỉ đạo toàn bộ quá trình

tổ chức và thực hiện hoạt động dạy học, là tiêu chuẩn đánh giá kết quả của hoạt động đó. Mục đích giáo dục được xác định như một "xuất phát điểm" của mọi hoạt động giáo dục và dạy học. Do vậy, hiệu quả giáo dục nói chung và hoạt động dạy học nói riêng phụ thuộc nhiều vào việc xác định được mục đích của hoạt động dạy học.

2.2. KN xây dựng kế hoạch hoạt động dạy học

KN này có một ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả của hoạt động dạy học. Đó là: chỉ ra được phương hướng phát triển của hoạt động nhận thức của cá nhân và tập thể HS với tư cách là đối tượng của hoạt động giáo dục...; tạo cho GV và HS chủ động, tự tin trong hoạt động, việc xây dựng kế hoạch một cách khoa học, hợp lí giúp GV tiến hành công việc một cách liên tục, không chồng chéo, không xáo trộn, làm việc chủ động theo kế hoạch định trước, phân phối thời gian cho mỗi công việc một cách khoa học; xác định được những công việc cơ bản, các phần trọng tâm và tổ chức biện pháp thực hiện có hiệu quả nhất.

KN xây dựng kế hoạch hoạt động dạy học bao gồm: xác định mục tiêu giảng dạy, nội dung chương trình cấp học, lớp học, môn học, dựa vào đặc điểm của đối tượng, điều kiện hoàn cảnh đã khảo sát để lập ra một kế hoạch phù hợp, có tính khả thi, có thể kiểm soát được, đánh giá được. Trong đó, cần phải xác định rõ "đầu vào", "đầu ra" các hoạt động để thực hiện kế hoạch, thời lượng cần thiết cho mỗi hoạt động, kế hoạch phân công trách nhiệm cho từng cá nhân. GV cần lựa chọn, sắp xếp tài liệu học tập (cấu trúc lại) cho phù hợp với đặc điểm chung của từng lứa tuổi và đặc điểm riêng của từng cá nhân HS.

Việc lập kế hoạch, xây dựng kế hoạch dạy học có thể thực hiện cho cả năm học, hoặc từng kì học; có thể thiết kế cho một bài dạy, tiết dạy, đôi khi phải chi tiết cho từng hoạt động cụ thể. Có như vậy, hoạt động dạy và học mới đạt hiệu quả cao.

* Trưởng phòng - Phòng Thanh tra pháp chế, Trường Cao đẳng sư phạm Bắc Ninh.

2.3. KN tổ chức thực hiện kế hoạch

Để thực hiện tốt KN này, GV phải có khả năng giao tiếp (với học trò, với đồng nghiệp, với phụ huynh HS, cộng đồng địa phương...) để tạo ra các mối quan hệ cộng tác, hợp tác, nhằm bảo đảm chất lượng hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

Ngoài ra, KN này của người GV còn thể hiện ở khả năng quản lí hoạt động giáo dục - dạy học trong phạm vi trách nhiệm của mình, bảo đảm kế hoạch được thực hiện một cách thuận lợi và biết điều chỉnh khi cần thiết; cuốn hút sự tham gia nhiệt tình của các lực lượng giáo dục, biết khích lệ mọi đối tượng HS vào sự tiến bộ chung của lớp.

Ngoài ra, trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, GV phải có các KN như: thông báo nhiệm vụ học tập một cách sáng sủa, rõ ràng, biết bắt đầu bài học và kết thúc bài học một cách hấp dẫn, hợp lý, biết đặt câu hỏi một cách rõ ràng, tường minh, biết sử dụng đồ dùng dạy học thành thạo để giúp HS nắm vững tri thức dễ dàng hơn, nhanh hơn, có hiệu quả hơn... Trong quá trình đào tạo, GV có thể rèn năng lực này cho SV thông qua việc tập giảng theo giáo án đã chuẩn bị...

2.4. KN kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học

Kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học giúp GV nhìn nhận lại toàn bộ tiến trình giảng dạy của mình, xác định được những ưu điểm, hiệu quả của hoạt động dạy học, đồng thời phát hiện những tồn tại, hạn chế, từ đó rút kinh nghiệm và điều chỉnh kịp thời hoạt động giảng dạy.

Theo quan điểm dạy học “lấy HS là trung tâm”, GV không những cần đánh giá chính xác kết quả dạy và học, mà còn phải giúp HS phát triển khả năng tự đánh giá của HS, để HS tự điều chỉnh cách học, cách tự hoàn thiện bản thân. Cần khuyến khích HS tự duy trì năng động sáng tạo, rèn cho HS khả năng phát hiện và giải quyết những vấn đề nảy sinh trong các tình huống thực tế.

Để thực hiện tốt được yêu cầu này, GV phải nắm vững các phương pháp kiểm tra, đánh giá. Nội dung KN kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học bao gồm: xác định mục đích yêu cầu kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động dạy học; thiết kế bài kiểm tra; xây dựng chuẩn đánh giá kết quả; nắm vững quy trình, cách thức đánh giá kết quả; công khai việc đánh giá kết quả học tập của HS trước tập thể lớp, trước phụ huynh HS, thu thập kịp thời các thông tin ngược để

uốn nắn việc học tập của HS và điều chỉnh việc dạy của bản thân...

Mặt khác, GV phải có biện pháp kiểm tra đánh giá một cách khách quan, trung thực, phản ánh đúng thực lực học tập và tu dưỡng của từng HS. Nội dung kiểm tra, đánh giá phải toàn diện, tức là xem xét cả ba mặt: tri thức, KN và thái độ của HS; cân linh hoạt tổ chức các hình thức kiểm tra (thường xuyên, theo định kỳ). Có như vậy kết quả kiểm tra, đánh giá mới công bằng và khách quan, có tác dụng trong việc thúc đẩy việc học tập của HS.

2.5. KN giải quyết các vấn đề nảy sinh trong dạy học

Thành công trong dạy học và giáo dục của GV phụ thuộc vào năng lực phát hiện kịp thời và giải quyết hợp lý các vấn đề nảy sinh trong thực tế dạy học của họ. Khó có thể có những quy trình công nghệ thích hợp cho mọi tình huống đa dạng, phong phú, phức tạp và luôn luôn biến đổi của quá trình dạy học. Nội dung KN này bao gồm: xác định các tình huống có thể xảy ra trong quá trình dạy học; xác định được những khó khăn mà HS và GV gặp phải.

Thực tiễn dạy học cho thấy, khó khăn lớn nhất đối với SV sư phạm là KN vận dụng kiến thức vào quá trình dạy học. Vì vậy, KNDH cần được rèn luyện thường xuyên trong suốt quá trình đào tạo ở trường sư phạm. Việc hình thành KN dạy học cho SV chủ yếu thông qua ba con đường cơ bản là: học trên lớp, rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên và thực hành, thực tập sư phạm ở trường phổ thông, qua đó hình thành tri thức, KN và các phẩm chất nghề nghiệp cho SV. □

Tài liệu tham khảo

1. Ban chấp hành Trung ương. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo.
2. Hà Thế Ngữ. **Giáo dục học - một số vấn đề lí luận và thực tiễn**. NXB Đại học quốc gia Hà Nội, H. 2001.
3. Hà Nhật Thăng. **Thực hành tổ chức hoạt động giáo dục**. NXB Giáo dục, H. 1998.

SUMMARY

The fact shows that the biggest disadvantage for students in teacher training colleges is the skill to apply their knowledge in teaching at schools. Therefore, teaching skills need to be trained regularly in their courses. Forming teaching skills for students are gained in 3 ways i.e. learning at college, regular training and doing practices in schools. These three ways can form students' intellect, skills and career quality.